TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 56/2024/QĐST-HNGĐ	*Tiểu Cần, ngày 10 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 128/2024/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 12 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Minh Tuấn A, sinh năm 1996;

Địa chỉ: B, ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Hồng N, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 71, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Minh Tuấn A với chị Lê Thị Hồng N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lê Minh Tuấn A với chị Lê Thị Hồng N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Minh Tuấn A và chị Lê Thị Hồng N thống nhất thỏa thuận giao con chung tên Lê Minh T, sinh ngày 10/11/2021 cho anh T1 A trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Toà án đã giải thích quy định của pháp luật về việc người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng

anh Tuấn A không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Anh Lê Minh Tuấn A và chị Lê Thị Hồng N yêu cầu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Anh Lê Minh Tuấn A và chị Lê Thị Hồng N khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng: Anh Lê Minh Tuấn A phải chịu 75.000 đồng; chị Lê Thị Hồng N phải chịu 75.000 đồng; anh Tuấn A tự nguyện nộp thay cho chị N nên anh Tuấn A tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006474 ngày 02/12/2024 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, hoàn trả lại cho anh Lê Minh T1 A số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000 đồng nhận tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện Tiểu Cần;
-CCTHADS huyện Tiểu Cần;
-UBND xã T, số 82/2021;
-Các đương sự;
Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)
Võ Thị Ngọc Quyền